

Ngày 30/06/2025	7,620 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.5%	-4.8%	-15.1%

Q2/25	
ROE	-8.7%
	+/- YoY ▼ 9.0%

	Q2/25		
DT thuần	177	QoQ ▲ 26.0 ▲ 17.0%	YoY ▼ 41.0 ▼ 19.0%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	327	YoY ▼ 51.0
	tỷ VNĐ	▼ 13.4%

Q2/25

LN
gộp

43.7

tỷ VNĐ

QoQ

▲ 7.20

▲ 19.8%

YoY

▼ 37.8

▼ 46.3%

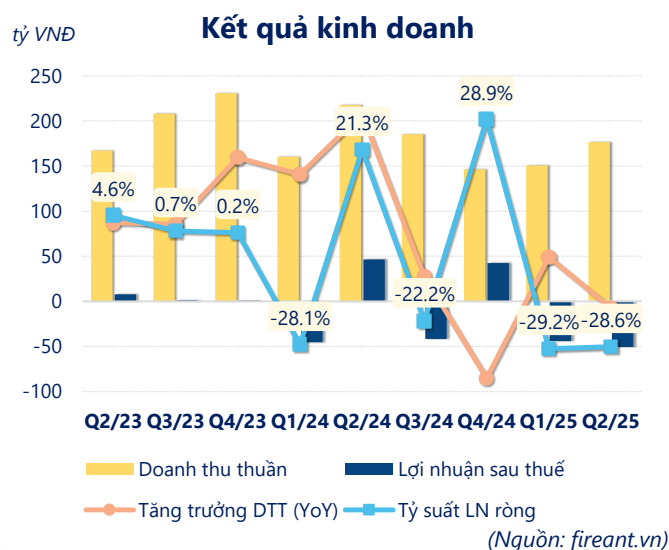
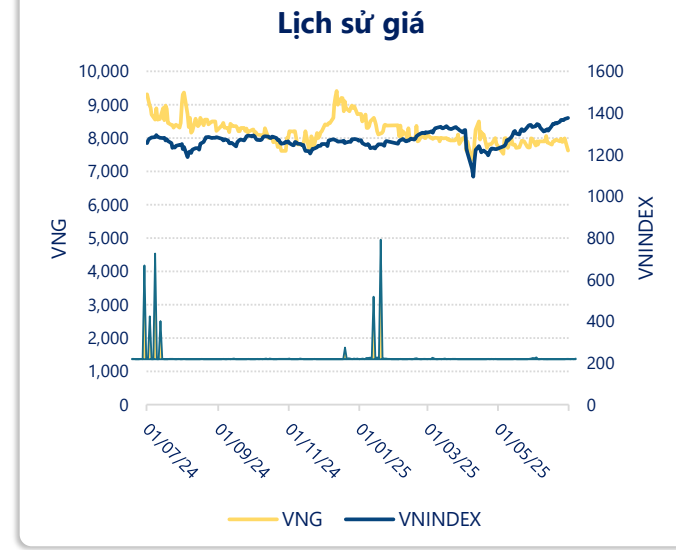
	6T 2025	
LN gộp	80.2	YoY ▼ 35.8 ▼ 30.9%
	tỷ VNĐ	

Q2/25			
LN thuần	-44.3	QoQ	YoY
		▼ 0.60	▼ 104
		▼ 1.4%	▼ 174%
tỷ VNĐ			

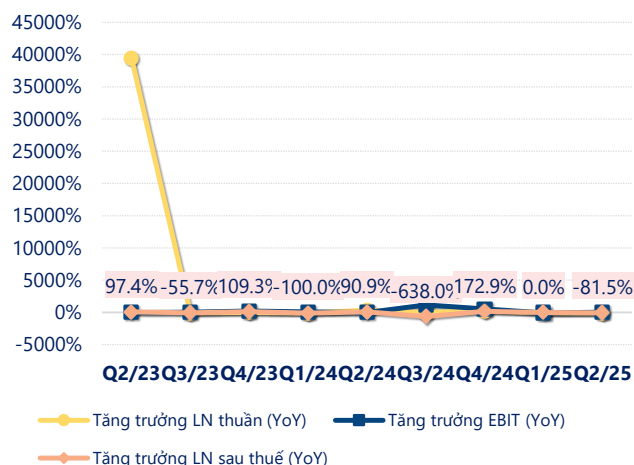
6T 2025		
LN thuần	-88.0	YoY
		▼ 104
		▼ 660%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN sau thuế	-50.6	QoQ ▼ 6.60 ▼ 15.0%	YoY ▼ 96.9 ▼ 209%
	tỷ VNĐ		

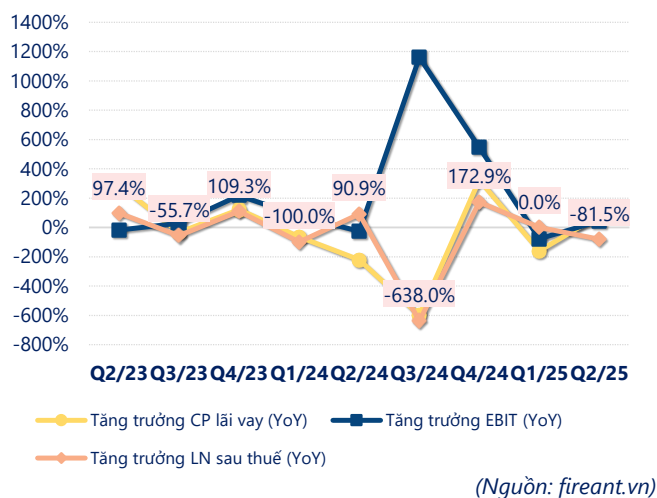
6T 2025		
LN sau thuế	-94.6	YoY
		▼ 95.6
		▼ 9640%
tỷ VNĐ		



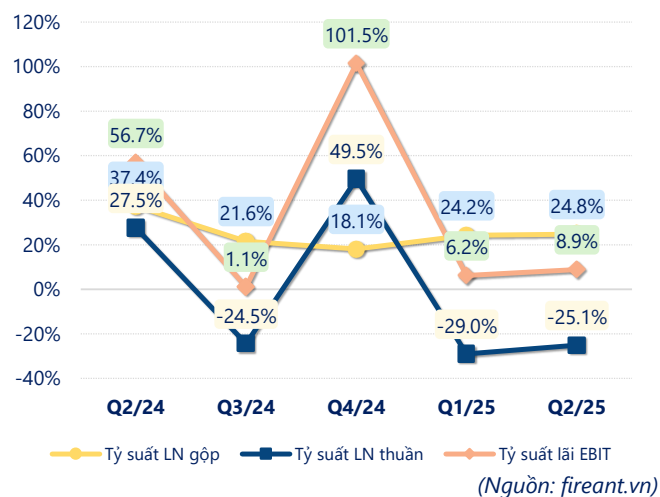
Tăng trưởng lợi nhuận



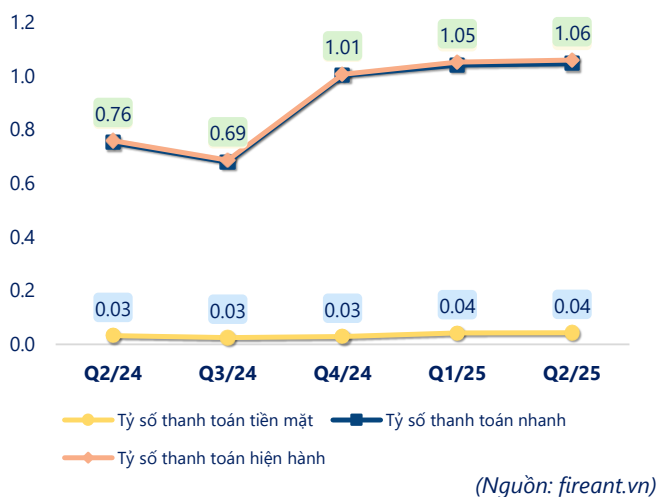
Tăng trưởng chi phí



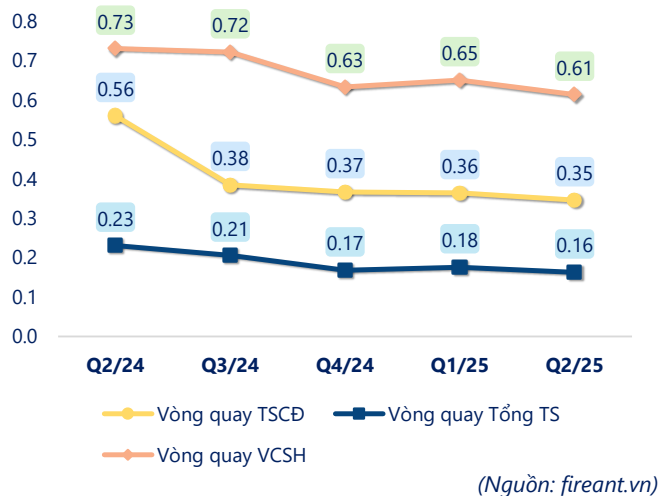
Tỷ suất lợi nhuận



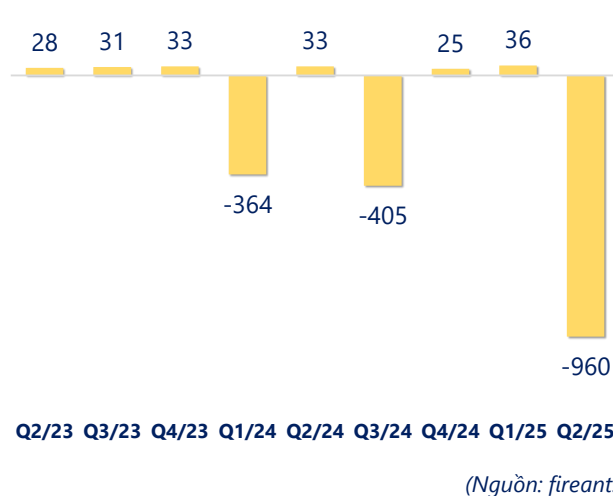
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	177	218	-19.0%	327	378	-13.4%
Giá vốn hàng bán	133	136	-2.3%	247	262	-5.6%
Lợi nhuận gộp	43.7	81.5	-46.3%	80.2	116	-30.9%
Doanh thu HĐTC	4.12	76.3	-94.6%	8.54	81.5	-89.5%
Chi phí TC	64.9	64.1	1.3%	119	121	-1.6%
Chi phí lãi vay	61.0	61.9	-1.4%	114	117	-2.2%
LN trong công ty LKLD	-1.36	-7.68	82.3%	-1.83	-6.90	73.5%
Chi phí bán hàng	9.60	9.10	5.5%	18.9	15.5	22.5%
Chi phí QLDN	16.3	17.0	-4.2%	36.6	38.0	-3.7%
LN thuần từ HĐKD	-44.3	59.9	-174%	-88.0	15.7	-660%
Lợi nhuận khác	-0.98	1.63	-160%	-1.21	0.52	-333%
LN trước thuế	-45.3	61.5	-174%	-89.3	16.2	-650%
Lợi nhuận sau thuế	-50.6	46.3	-209%	-94.6	0.99	-9640%
LNST của CĐ cty mẹ	-50.6	46.3	-209%	-94.6	1.21	-7927%

(Nguồn: fireant.vn)

